

CTY CP DƯỢC PHẨM
TIPHARCO
Số: 483.../TIPHARCO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 25 tháng 06 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Tipharco

Mã chứng khoán: DTG

Trụ sở chính: Lô 08, 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường 9, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.

Điện thoại: 0273.3871 817 – 0273.3872 973

Fax: 0273.3885040

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Mỹ Tiên

Địa chỉ: 498 Tổ 10B, Khu phố 1, Thái Sanh Hạnh, P.9, TP Mỹ Tho, Tiền Giang

Điện thoại: Cơ quan: 0273.3872973, Di động: 0913728988

Fax: 0273.3885040

Loại thông tin công bố:

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần dược phẩm Tipharco công bố thông tin:

Cập nhật tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin



Lê Thị Mỹ Tiên

Mỹ Tho, ngày 30 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm tài chính 2018.

1. Thời gian: 08 giờ, ngày 28 tháng 06 năm 2019

2. Địa điểm: Hội trường Ấp Bắc – Trung tâm Hội nghị Tỉnh Tiền Giang
Số 6C Rạch Gầm – Phường 1 – TP Mỹ Tho – Tỉnh Tiền Giang

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2019.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, dự kiến năm 2019.
- Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.
- Các nội dung khác (thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội).
- Thông qua Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm tài chính 2018.

4. Đăng ký tham dự đại hội:

Ngày chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông là 27/05/2019.

Để tạo điều kiện thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông gửi giấy đăng ký hoặc ủy quyền về Công ty **trước ngày 21/06/2019**, theo địa chỉ sau:

Phòng Nhân sự - Hành chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco
Lô 08 – 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Khu phố 4,
phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang.
Điện thoại: **0273.3871817 (Lê Tấn Long)**

Các tài liệu phục vụ Đại hội được đăng trên Website của Công ty tại địa chỉ: www.tipharco.com.vn; tuy nhiên nếu Quý cổ đông không thể truy cập được, vui lòng liên hệ với Ban tổ chức Công ty để được cung cấp.

Khi tham dự đại hội, vui lòng mang theo thư mời và CMND.

Sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần vào sự thành công của Đại hội.

Rất hân hạnh đón tiếp.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018

Mỹ Tho, ngày 28 tháng 06 năm 2019

STT	NỘI DUNG
I	THỦ TỤC KHAI MẠC:
1	Đăng ký cổ đông tham dự đại hội, nhận tài liệu.
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.
4	Thông qua thể lệ làm việc.
5	Thông qua chương trình đại hội.
6	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.
II	NỘI DUNG ĐẠI HỘI:
1	Phát biểu khai mạc.
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019.
3	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban điều hành.
4	Báo cáo của Ban kiểm soát.
5	Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2018.
6	Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
7	Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019.
8	Báo cáo trích chi thù lao HĐQT, BKS năm 2018, dự kiến trích chi năm 2019.
9	Thông qua tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.
10	Báo cáo trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển KH và CN.
11	Thông qua tờ trình về Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD.
12	Thông qua tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh.
13	Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội
14	Giải lao + Chờ kiểm phiếu
15	Cổ đông thảo luận phát biểu ý kiến.
16	Đại biểu phát biểu ý kiến.
17	Chủ tọa Đoàn tiếp thu ý kiến.
III	TỔNG KẾT ĐẠI HỘI:
1	Công bố kết quả phiếu biểu quyết.
2	Ban thư ký thông qua biên bản, Nghị quyết đại hội.
3	Chủ tọa Đoàn điều hành biểu quyết.
4	Chủ tọa Đoàn tuyên bố bế mạc đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

THẺ LỆ LÀM VIỆC

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018

Mỹ Tho, ngày 28 tháng 06 năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức - hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

Để ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2018 của Công ty CPDP Tipharco đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty.

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ kính trình Đại hội thông qua thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội như sau:

I. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội:

- Thông qua chương trình Đại hội, Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019.
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng SXKD năm 2019 của Ban điều hành.
- Thông qua Báo cáo của BKS năm 2018.
- Thông qua Báo cáo Kiểm toán độc lập năm 2018.
- Thông qua tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2019.
- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Thông qua Báo cáo trích chi thù lao HĐQT, BKS năm 2018, dự kiến trích chi năm 2019.
- Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.
- Báo cáo trích lập và sử dụng Quỹ Phát Triển KH và CN.
- Thông qua tờ trình về Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Thông qua tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh.
- Thông qua biên bản đại hội.
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành dưới sự điều hành của Chủ tọa đoàn. Nhiệm vụ của Chủ tọa đoàn là đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng pháp luật và phù hợp với Điều lệ của Công ty.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Cách biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Điều hành đại hội theo đúng nội dung chương trình, các thể lệ làm việc đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

Thể lệ làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CPDP Tipharco và thông qua khi được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Quang Bình

TỜ TRÌNH

V/v Giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức - hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Tipharco kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu như sau:

I. Chủ tịch đoàn:

- | | |
|-----------------------------|---------------------------------------|
| 1. Ông Phạm Quang Bình | Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty |
| 2. Bà Trần Thị Tám | Thành viên HĐQT - Phó Tổng GD Công ty |
| 3. Ông Phạm Trung Nghĩa | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Văn Tám | Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Huỳnh Thị Nguyễn Thủy | Thành viên HĐQT |

II. Ban thư ký:

- | | |
|------------------------|------------|
| 1. Bà Nguyễn Ngọc Diễm | Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Thái Bảo | Thành viên |

III. Ban kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1. Bà Lê Thị Mỹ Tiên | Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng | Phó ban |
| 3. Bà Nguyễn Bảo Vi Phương | Thành viên |
| 4. Ông Nguyễn Văn Kha | Thành viên |
| 5. Ông Nguyễn Ngọc Thành | Thành viên |

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Bình

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/6/2016, nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 và Nhiệm kỳ 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết 60-NQ/ĐHĐCĐ ngày 25/4/2018 tại Đại hội cổ đông năm thường niên năm tài chính 2017 của Công ty CPDP Tipharco.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) được quy định trong Điều lệ của công ty. Nhằm giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trong năm qua HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để giải quyết những vấn đề sau:

A. NỘI DUNG CÁC PHIÊN HỌP TRONG NĂM:

I. Nội dung phiên họp quý I: (ngày 24/3//2018)

1. Chủ tịch HĐQT nêu tóm tắt những thuận lợi, khó khăn, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018.

2. Tình hình Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu:

- Về Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu đã được Cục QLD - Bộ Y tế xét xong nhưng chưa có giấy chứng nhận. Có thể đầu tháng 4 này được cấp và sẽ tổ chức khánh thành.

- Dự kiến sau khi được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn GMP công ty sẽ tổ chức khánh thành nhà máy ngày 20/4/2018.

3. Chi nhánh Cần Thơ:

- Chi nhánh Cần thơ được cấp giấy kinh doanh, giấy đủ điều kiện kinh doanh và công ty khai trương ngày 08/3/2018 và đi vào hoạt động chính thức.

- Công ty tuyển các trình dược cho chi nhánh hoạt động các tỉnh Miền Tây, thời gian đầu có khả năng giới thiệu sản phẩm tất cả các tỉnh.

4. Về phát hành cổ phiếu:

- Đã tổ chức bán đấu giá thành công ngày 02/02/2018.

- Như vậy vốn điều lệ của công ty sau phát hành là: 53.982.500.000 đồng.



- Tình hình sử dụng vốn sau phát hành: Bổ sung vốn lưu động để phục vụ sản xuất kinh doanh.

5. Dự kiến phát hành cổ phiếu năm 2018 như sau:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.000.000 cổ phiếu. Trong đó:

+ Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư.

+ Phát hành cho cán bộ chủ chốt.

+ Phát hành ra công chúng.

- Mục đích: Tăng vốn điều lệ để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành xin chủ trương của HĐQT để có định hướng phân bổ và trình Đại hội cổ đông thường niên sắp tới. Và dự kiến thuê công ty FPT tư vấn phát hành.

6. Dự kiến đầu tư phát triển năm 2018:

- Dự kiến xây dựng nhà máy chiết xuất dược liệu để phục vụ nhà máy sản xuất thuốc dược liệu; dự trù kinh phí khoản 22 tỷ đồng. Nguồn vốn xin hỗ trợ một phần của UBND tỉnh; vay ưu đãi từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ.

- Dự kiến đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ sản xuất, phục vụ sản xuất 8,4 tỷ đồng bao gồm của kế hoạch năm 2017 chưa đầu tư chuyển sang.

7. Về thưởng HĐQT, BKS, BDH từ lợi nhuận vượt kế khách năm 2017:

Số tiền dự kiến thưởng HĐQT, BKS lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2017: 309.000.000 đ ($10,862 - 8,8 = 2,062 \times 15\%$) tính theo hệ số phụ cấp hàng tháng.

Xin ý kiến HĐQT để trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.

8. Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018:

- Tổng doanh số bán ra: 330 tỷ đồng. Nhóm hàng khác 30 tỷ không tính vào kế hoạch SXKD năm 2018. Chỉ kinh doanh theo yêu cầu của khách hàng.

- Trong đó: Hàng Cty SX: 300 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 14 tỷ đồng.

- Các khoản nộp NSNN: Thực hiện theo Luật.

- Chi trả cổ tức: 16%/năm. Nếu lợi nhuận > 14 tỷ thì cổ tức là 17%.

9. Dự kiến Đại hội cổ đông niên độ tài chính năm 2017:

- Dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2017 vào ngày 19/4/2018.

- Công ty đã được kiểm toán niên độ tài chính năm 2017, nhưng chưa có thông báo của đơn vị kiểm toán chính thức.

- Về chuẩn bị tổ chức, chương trình Đại hội cổ đông năm tài chính 2017 các bộ phận sẽ chuẩn bị và sẽ gửi đến các Thành viên HĐQT trước ngày 08/4/2018 để

các TV.HĐQT góp ý hoàn chỉnh trước ngày đại hội ít nhất 10 ngày để công bố trên Website và gửi cổ đông.

10. Thông qua các Nghị quyết thuộc quyền của HĐQT:

- Thông qua các Nghị quyết thuộc HĐQT năm 2018.

*** HĐQT thống nhất:**

- Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Về phát hành thêm cổ phiếu tạm ngưng, cần xem xét lại thời điểm cụ thể.
- Hiện nay tạm ngưng xây dựng nhà máy chiết xuất dược liệu trong giai đoạn hiện nay. Cần tính toán lại cụ thể.
- Thống nhất thưởng 15%/lợi nhuận vượt kế hoạch.
- Thống nhất chuẩn bị ngày Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2017 trong tháng 4 năm 2018.

II. Nội dung phiên họp quý II : (ngày 13/7/2018)

1. Chủ tịch HĐQT nêu tóm tắt những thuận lợi, khó khăn, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2018, dự kiến kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2018.

a. Kết quả số liệu:

- Tổng doanh số bán ra: 144,39 tỷ đồng, đạt 43,75% so KH năm.
- Trong đó: Hàng Cty SX: 125,465 tỷ đồng, đạt 38,02% so KH năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 7,117 tỷ đồng, đạt 50,83% so KH năm.
- Các khoản nộp NSNN: 2,413 tỷ, (thực hiện theo Luật).

b. Nguyên nhân:

- Tình hình cạnh tranh giá cả trên thị trường giữa các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Nhất là các sản phẩm chủ lực kể cả trong đấu thầu khối điều trị.
- Các đối tượng bán hàng tự do đến các nhà thuốc, đại lý bán với giá không ổn định, kể cả hàng công ty sản xuất,...nên các TTDP trực thuộc bán chậm do cạnh tranh giá cả. Các hiệu thuốc tại bệnh viện, phòng khám khu vực chủ yếu khám bảo hiểm y tế, ít cho toa ra ngoài nên doanh số bán hàng công ty, hàng nội, hàng ngoại giảm > 30%.
- Sản phẩm công ty trúng thầu 6 tháng đầu năm 2018 giảm nhiều so với năm 2017; khi trúng thầu khối điều trị mua hàng cũng giảm so với trúng thầu.
- Các công ty truyền thống mua hàng công ty sản xuất cũng giảm nhiều do yêu cầu thanh toán trước khi nhận hàng; công ty hạn chế bán nợ các công ty mới phát triển ở các tỉnh; kể cả các cộng tác viên ngoài tỉnh.
- Các công ty được ủy quyền đấu thầu cũng giảm nhiều so với năm 2017.



- Các công ty được độc quyền phân phối bán chậm nên nhận hàng chưa đạt số lượng dự kiến theo thỏa thuận.

- Nguyên nhân khác: Các khách hàng phân phối lớn được chiết khấu cao đã trích một phần chiết khấu được hưởng để giảm giá bán làm cho giá cả sản phẩm thị trường khác nhau; cùng một sản phẩm của Tipharco nhưng có nhiều giá chênh lệch khác nhau cũng làm ảnh hưởng đến tâm lý của khách hàng.

2. Tình hình Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu:

- Về Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu chưa được cấp số đăng ký các sản phẩm; yêu cầu tiêu chuẩn về nguồn gốc dược liệu của Cục QLD mới được xét cấp số đăng ký. Hiện nay công ty đã gửi hồ sơ đăng ký các sản phẩm dược liệu nhưng chưa được xét.

- Công ty đang tiếp tục nghiên cứu, sản xuất một số dạng sản phẩm hiện có, một số thực phẩm chức năng để góp phần tăng doanh số chung của công ty.

- Công ty đã nhận nghiên cứu các sản phẩm từ dược liệu của các công ty DSV 3 sản phẩm, Hiệp Hưng Phát 2 sản phẩm, TOT Pharma 6 sản phẩm, PATATO 3 sản phẩm, Phú Mỹ 2 sản phẩm và một số công ty khác, cơ sở khác đang tiến hành xem xét nhận nghiên cứu tiếp một số sản phẩm khác, nếu ổn định sẽ lập hồ sơ đăng ký với Cục Quản lý Dược.

3. Tình hình hoạt động của CN Cần Thơ:

- Chi nhánh Cần thơ được cấp giấy kinh doanh, giấy đủ điều kiện kinh doanh và công ty khai trương ngày 08/3/2018 và đi vào hoạt động chính thức.

- Công ty tuyên các trình dược cho chi nhánh hoạt động các tỉnh Miền Tây, thời gian đầu có khả năng giới thiệu sản phẩm tất cả các tỉnh.

- Trong thời gian đầu hoạt động còn hạn chế, doanh số bán chưa đạt yêu cầu do trình dược chưa tiếp thị phủ khắp các tỉnh Miền Tây. Công ty đã từng bước củng cố và có kế hoạch-khoán để chi nhánh hoạt động trong thời gian tới.

4. Tổ chức bộ máy:

- Công ty đã chấm dứt hình thức liên doanh với các cơ sở phân phối, quầy thuốc TTPD Tân Tây, giao TTDPKV Gò Công chịu trách nhiệm quản lý, bán hàng; TTDP Tân Phước giao TTDP Mỹ Tho chịu trách nhiệm quản lý, bán hàng; các quầy thuốc tại Cai Lậy, Hậu Mỹ Bắc, Cái Bè giao TTDP Mỹ Tho chịu trách nhiệm quản lý, bán hàng.

Do các TTDP, Quầy thuốc này hoạt động kém hiệu quả.

5. Dự kiến kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2018:

- Tổng doanh số bán ra: 186 tỷ đồng.
- Trong đó: Hàng Cty SX: 175 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 7 tỷ đồng.
- Các khoản nộp NSNN: Thực hiện theo Luật.

6. Một số khó khăn chủ yếu trong 6 tháng cuối năm 2018:

- Về cạnh tranh giá cả trên thị trường cũng như trong đấu thầu khối điều trị các sản phẩm thông thường và sản phẩm chủ lực.

- Các sản phẩm chủ lực mới có số đăng ký, một số đăng ký lại nhưng chưa được xét, chỉ cho gia hạn thêm một thời gian nên việc đấu thầu cũng gặp khó khăn.

- Nguồn nguyên liệu không ổn định, khó mua hoặc mua không có do nguồn cung cấp từ Trung Quốc bị ngưng sản xuất vì môi trường,... giá cả tăng, giảm thường xuyên, làm cho giá thành tăng và không ổn định.

- Năm 2018 khấu hao tài sản cao, chi phí lãi vay cũng cao,...

- Nợ khối điều trị và một số công ty cao, kéo dài làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của công ty.

- Về đấu thầu tập trung quốc gia: Theo danh mục đã được công bố, công ty có 4 sản phẩm được tham gia đấu thầu, nhưng sẽ gặp nhiều khó khăn do những quy định cần phải đáp ứng theo yêu cầu Công văn số 3015/BYT-QLD của Bộ Y tế.

Với những nguyên nhân chi phí đầu vào tăng, nhưng giá bán bị cạnh tranh nhiều và ngày càng giảm nên việc thực hiện doanh thu và lợi nhuận năm 2018 cũng gặp nhiều khó khăn.

7. Định hướng phần đấu 6 tháng cuối năm 2018:

- Củng cố, phát triển mạng lưới phân phối trong cả nước.

- Xem xét, cân đối giá bán; có thể điều chỉnh, bổ sung các chính sách bán hàng 6 tháng cuối năm để tăng doanh thu. Nhất là 9 sản phẩm được công nhận sản phẩm khoa học công nghệ.

1. Viên Auclanityl 500/125 mg.
2. Viên Auclanityl 875/125 mg.
3. Viên Cefuroxim 250 mg.
4. Viên Cefuroxim 500 mg.
5. Viên Cefixim 100 mg.
6. Viên Clarithromycin 500 mg.
7. Viên Effalgin sủi.
8. Viên Metformin 850 mg.
9. Viên Tipharmlor.

- Tăng cường việc thu hồi công nợ khối điều trị và các công ty để giảm chi phí lãi vay.

- Phần đấu tiết kiệm các chi phí để giảm các chi phí chung, tăng hiệu quả của công ty.

- Công ty cố gắng, phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

8. HĐQT thống nhất:

- Xem xét, cân đối giá bán một số sản phẩm, điều chỉnh một số chính sách cho phù hợp để tăng doanh thu; nhất là các sản phẩm trong danh mục được công nhận sản phẩm khoa học công nghệ.

- Tăng cường thu hồi công nợ, nhất là khối điều trị, các công ty có nợ lớn, kéo dài để giảm chi phí lãi vay, tăng hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới về dược liệu; các sản phẩm gia công từ dược liệu của khách hàng. Thúc đẩy số đăng ký các sản phẩm hết, sắp hết số đăng ký của công ty và của một số khách hàng gia công.

- Dự kiến xây dựng mới nhà máy Betalactam tại trụ sở cũ của công ty và chuẩn bị các bước từ nay đến cuối năm 2018 sẽ báo cáo với HĐQT.

- Dự kiến năm 2018 công ty sẽ trả cổ tức bằng 100% cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Công ty tìm hiểu về những quy định trong đấu thầu quốc gia để có thể tham gia dự thầu, nếu không đảm bảo yêu cầu thì có thể ủy quyền cho đơn vị khác đấu thầu.

- Về nợ của công ty Âu Lạc công ty sẽ có công văn gửi công ty Âu Lạc và đề nghị phúc đáp bằng văn bản, nêu rõ thời gian thanh toán, nếu không thì tạm ngưng giao hàng.

III. Nội dung phiên họp quý III : (ngày 29/10/2018)

1. Chủ tịch HĐQT nêu tóm tắt những thuận lợi, khó khăn, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 9 tháng năm 2018, dự kiến kế hoạch SXKD quý 4 năm 2018.

a. Kết quả số liệu:

- Tổng doanh số bán ra: 208,284 tỷ đồng, đạt 63,11% so KH năm.
- Trong đó: Hàng Cty SX: 177,311 tỷ đồng, đạt 59,10% so KH năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 10,525 tỷ đồng, đạt 75,17% so KH năm.
- Các khoản nộp NSNN: 2,904 tỷ, (thực hiện theo Luật).

b. Nguyên nhân:

- Tình hình cạnh tranh giá cả trên thị trường giữa các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Nhất là các sản phẩm chủ lực kể cả trong đấu thầu khối điều trị.

- Các đối tượng bán hàng tự do đến các nhà thuốc, đại lý bán với giá không ổn định, kể cả hàng công ty sản xuất,...nên các TTDP trực thuộc bán chậm do cạnh tranh giá cả. Các hiệu thuốc tại bệnh viện, phòng khám chủ yếu khám bảo hiểm y tế, ít cho toa ra ngoài nên doanh số bán hàng công ty, hàng nội, hàng ngoại giảm nhiều.

- Sản phẩm công ty trúng thầu 9 tháng đầu năm 2018 giảm nhiều do cạnh tranh về giá cả, khi trúng thầu khối điều trị mua hàng cũng giảm so với số lượng dự kiến trúng

thầu. Và vì một số bệnh viện số công nợ cao nên công ty giao hàng hạn chế, có nơi tạm ngưng giao hàng chờ thanh toán giảm bớt nợ quá hạn mới giao hàng.

- Các công ty cùng ngành mua hàng công ty sản xuất cũng giảm nhiều do yêu cầu thanh toán trước khi nhận hàng; công ty hạn chế bán nợ các công ty mới phát triển ở các tỉnh; kể cả các cộng tác viên ngoài tỉnh.

- Các công ty được ủy quyền đấu thầu cũng giảm nhiều.

- Các công ty được độc quyền phân phối một số sản phẩm của công ty nhận hàng chưa đạt số lượng dự kiến theo thỏa thuận; công ty chấm dứt hợp đồng để công ty phân phối.

- Nguyên nhân khác: Các khách hàng phân phối lớn được chiết khấu cao đã trích một phần chiết khấu được hưởng để giảm giá bán làm cho giá cả sản phẩm thị trường khác nhau; cùng một sản phẩm của Tipharco nhưng có nhiều giá chênh lệch khác nhau cũng làm ảnh hưởng đến tâm lý của khách hàng.

2. Tình hình Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu:

- Về Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu mới được cấp một số đăng ký. Hiện công ty đã nộp trên 20 bộ hồ sơ đăng ký các sản phẩm dược liệu nhưng chưa được cấp số.

- Công ty đang tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm đông dược và một số sản phẩm thực phẩm chức năng để tận dụng hết công suất của nhà máy.

3. Tình hình hoạt động của CN Cần Thơ:

- Công ty tuyển các trình dược cho chi nhánh hoạt động các tỉnh Miền Tây, thời gian đầu có khả năng giới thiệu các sản phẩm của công ty sản xuất.

- Trong thời gian đầu doanh số bán còn hạn chế. Hiện nay các trình dược đã tiếp thị phủ khắp các tỉnh Miền Tây. Công ty đã từng bước củng cố và năm 2019 có kế hoạch khoán chi nhánh để tăng doanh số.

4. Tổ chức bộ máy:

Công ty đang xem xét lại tình hình hoạt động của các quầy lẻ tại các bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế. Nếu không có hiệu quả thì công ty sẽ chấm dứt hoạt động các quầy thuốc tại các bệnh viện.

5. Một số khó khăn chủ yếu trong quý 4 năm 2018:

- Về cạnh tranh giá cả trên thị trường cũng như trong đấu thầu khối điều trị các sản phẩm thông thường và sản phẩm chủ lực.

- Các sản phẩm chủ lực mới có số đăng ký, một số đăng ký lại nhưng chưa được xem xét, chỉ cho gia hạn thêm một thời gian nên việc đấu thầu cũng gặp khó khăn.

- Nguồn nguyên liệu không ổn định, khó mua hoặc mua không có do nguồn cung cấp từ Trung Quốc bị tạm ngưng sản xuất,... giá cả tăng, giảm thường xuyên, làm cho giá thành tăng và không ổn định.

- Năm 2018 khấu hao tài sản cao, chi phí lãi vay cũng cao,...

- Nợ khối điều trị và một số công ty cao, kéo dài làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty.

- Về đấu thầu tập trung quốc gia: Theo danh mục đã được công bố, công ty có 3 sản phẩm được tham gia đấu thầu, nhưng sẽ gặp nhiều khó khăn do những quy định cần phải đáp ứng theo yêu cầu Công văn số 3015/BYT-QLD của Bộ Y tế.

Với những nguyên nhân chi phí đầu vào tăng, giá dự thầu bị cạnh tranh nhiều và công ty chỉ tham gia dự thầu 2 sản phẩm Auclanityl 875/125 và Auclatyl 875/125 của 2 khu vực, số lượng, giá áp dụng trong 24 tháng. Do thời gian dài, sự cạnh tranh giá cả nhưng công ty cân đối dự thầu với số lượng > 34 triệu viên, giá trị > 103 tỷ đồng, đã nộp hồ sơ dự thầu.

6. Phân đấu thực hiện kế hoạch SXKD quý 4 năm 2018:

- Tổng doanh số bán ra: 121,71 tỷ đồng.

- Trong đó: Hàng Cty SX: 122,68 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,47 tỷ đồng.

- Các khoản nộp NSNN: Thực hiện theo Luật.

7. Định hướng phân đấu quý 4 năm 2018:

- Củng cố, phát triển mạng lưới phân phối trong cả nước.

- Xem xét, cân đối giá bán; điều chỉnh, bổ sung các chính sách bán hàng trong quý 4 để tăng doanh thu. Nhất là 9 sản phẩm Doanh nghiệp khoa học công nghệ.

- Tăng cường việc thu hồi công nợ khối điều trị và các công ty để giảm chi phí, bán hàng tiếp để tăng doanh thu.

- Phân đấu tiết kiệm các chi phí để giảm chi phí chung, tăng hiệu quả của cty.

- Với những định hướng trên công ty cố gắng, phân đấu để hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội cổ đông thường niên thông qua. Nhất là phân đấu đạt chỉ tiêu lợi nhuận.

8 Dự kiến chính sách kinh doanh năm 2019:

a. Chính sách bán hàng:

- Về kế hoạch doanh thu năm 2019 sẽ có định hướng sau khi kết thúc năm 2018.

- Về chính sách bán hàng năm 2019 dự kiến vẫn duy trì chính sách năm 2018 chiết khấu theo nhóm hàng, với 3 mức chiết khấu cho các công ty:

- Số chiết khấu này có thể chiết khấu trên hóa đơn sau; hay sau khi thanh toán hoặc bằng các sản phẩm theo đề nghị của khách hàng.

- Thời gian nợ từ 30 ngày. Tùy theo khách hàng công ty có thể yêu cầu thanh toán trước khi nhận hàng.

b. Về ủy quyền cho dự thầu:

- Về ủy quyền cho các công ty dự thầu khối điều trị: thời gian nợ không quá 90 ngày; các khách hàng mới ủy quyền phải thanh toán trước khi nhận hàng.

9. HĐQT thống nhất:

- Từ nay đến cuối năm phần đầu công ty phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhất là chỉ tiêu lợi nhuận.

- Xem xét, cân đối giá bán một số sản phẩm, điều chỉnh một số chính sách cho phù hợp để tăng doanh thu từ nay đến năm; nhất là các sản phẩm trong danh mục được công nhận sản phẩm khoa học công nghệ.

- Tăng cường thu hồi công nợ, nhất là khối điều trị, các công ty có nợ lớn, kéo dài để giảm chi phí lãi vay, tăng hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới về dược liệu; các sản phẩm gia công từ dược liệu của khách hàng. Thúc đẩy số đăng ký các sản phẩm dược liệu của công ty và của một số khách hàng gia công.

- Tăng cường thu hồi nợ của các công ty và khối điều trị.

- Từ nay đến cuối năm công ty xây dựng, điều chỉnh chính sách bán hàng theo nhóm và tỷ lệ chiết khấu để đầu năm 2019 thực hiện.

IV. Nội dung phiên họp quý IV : (ngày 26/12/2018)

1. Chủ tịch HĐQT nêu tóm tắt những thuận lợi, khó khăn, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019.

a. Kết quả số liệu:

- Tổng doanh số bán ra: 282 tỷ đồng, đạt 85,45% so KH năm.

- Trong đó: Hàng Cty SX: 243 tỷ đồng, đạt 81% so KH năm.

- Lợi nhuận trước thuế: 14,1 tỷ đồng, đạt 100,7% so KH năm.

- Các khoản nộp NSNN: 4,5 tỷ, (thực hiện theo Luật).

b. Nguyên nhân:

- Tình hình cạnh tranh giá cả trên thị trường giữa các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Nhất là các sản phẩm chủ lực kể cả trong đấu thầu khối điều trị.

- Các đối tượng bán hàng tự do đến các nhà thuốc, đại lý bán với giá không ổn định, kể cả hàng công ty sản xuất,...nên các TTDP trực thuộc bán chậm do cạnh tranh giá cả. Các hiệu thuốc tại bệnh viện, phòng khám chủ yếu khám bảo hiểm y tế, ít cho toa ra ngoài nên doanh số bán hàng công ty, hàng nội, hàng ngoại giảm nhiều.

- Sản phẩm công ty trúng thầu năm 2018 giảm nhiều do cạnh tranh về giá cả, khi trúng thầu khối điều trị mua hàng cũng giảm so với số lượng dự kiến trúng thầu. Và vì

một số bệnh viện số công nợ cao nên công ty hạn chế giao hàng, có nơi tạm ngưng giao hàng chờ thanh toán để giảm bớt nợ quá hạn mới giao hàng.

- Các công ty cùng ngành mua hàng công ty sản xuất cũng giảm nhiều do yêu cầu thanh toán trước khi nhận hàng; công ty hạn chế bán nợ chỉ bán sau khi thanh toán với các công ty mới phát triển ở các tỉnh; kể cả các cộng tác viên ngoài tỉnh.

- Các công ty được ủy quyền đấu thầu cũng giảm nhiều.

- Các công ty được phân phối độc quyền một số sản phẩm của công ty nhận hàng không đạt số lượng dự kiến theo thỏa thuận; công ty chấm dứt hợp đồng để công ty phân phối.

- Nguyên nhân khác: Các khách hàng phân phối lớn được chiết khấu cao đã trích một phần chiết khấu được hưởng để giảm giá bán làm cho giá cả thị trường khác nhau tuy cùng một sản phẩm của Tipharco nhưng có nhiều giá khác nhau làm ảnh hưởng đến doanh số bán của công ty.

2. Tình hình Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu:

- Về Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu mới được cấp một số đăng ký. Hiện công ty đã nộp trên 28 bộ hồ sơ đăng ký các sản phẩm dược liệu nhưng chưa được cấp số.

- Công ty đang tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm đông dược và một số sản phẩm thực phẩm chức năng để tận dụng công suất của nhà máy.

- Công ty cũng đang phối hợp với các Trường đại học, Viện nghiên cứu, các cá nhân để nuôi trồng, chiết xuất, nghiên cứu các dạng dược liệu khác phục vụ cho nhà máy dược liệu.

3. Tổ chức bộ máy:

Công ty đang xem xét lại tình hình hoạt động của các quầy lẻ tại các bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế. Nếu không có hiệu quả thì công ty sẽ chấm dứt hoạt động các quầy thuốc tại các phòng khám khu vực, bệnh viện.

4. Một số khó khăn chủ yếu năm 2019:

- Về cạnh tranh giá cả trên thị trường cũng như trong đấu thầu khối điều trị các sản phẩm thông thường và sản phẩm chủ lực.

- Các sản phẩm chủ lực mới có số đăng ký, một số đăng ký lại nhưng chưa được xem xét, chỉ cho gia hạn thêm một thời gian nên việc đấu thầu cũng gặp khó khăn.

- Nguồn nguyên liệu không ổn định, khó mua hoặc mua không có do nguồn nhập khẩu, giá cả tăng, giảm thường xuyên, làm cho giá thành tăng và không ổn định.

- Năm 2019 khấu hao tài sản cao, chi phí lãi vay cũng cao,...

- Nợ khối điều trị và một số công ty cao, kéo dài làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty.

- Tiền lương do Nhà nước điều chỉnh tăng từ đầu năm là 5,1%, các khoản BHXH tăng theo.

Với những nguyên nhân chi phí đầu vào tăng, giá dự thầu bị cạnh tranh nhiều và công ty chỉ tham gia dự thầu ngoài các sản phẩm chủ lực.

5. Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019:

- Tổng doanh số bán ra: 300 tỷ đồng.
- Trong đó: Hàng Cty SX: 270 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 15,5 tỷ đồng.
- Các khoản nộp NSNN: Thực hiện theo Luật.
- Chi trả cổ tức: 17%/năm.

6. Định hướng phân đấu năm 2019:

- Củng cố, phát triển mạng lưới phân phối thông qua các công ty trong cả nước.
- Tiếp tục cân đối giá để tham gia dự thầu các sản phẩm của công ty vào khối điều trị hoặc liên kết trong việc dự thầu với công ty các tỉnh trong cả nước nhằm tăng doanh số.
- Xem xét, cân đối giá bán; điều chỉnh, bổ sung các chính sách bán hàng đạt doanh thu. Nhất là 9 sản phẩm Doanh nghiệp khoa học công nghệ.
- Tăng cường việc thu hồi công nợ khối điều trị và các công ty để giảm chi phí.
- Phân đấu tiết kiệm các chi phí để giảm chi phí chung, tăng hiệu quả của cty.
- Với những định hướng trên công ty cố gắng, phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019. Nhất là phấn đấu đạt chỉ tiêu lợi nhuận.

7. Dự kiến chính sách kinh doanh năm 2019:

a. Chính sách bán hàng:

- Về chính sách bán hàng năm 2019 vẫn duy trì và có điều chỉnh một số nội dung chính sách năm 2018 chiết khấu theo nhóm hàng, mức chiết khấu cho các công ty:
 - + D.số mua \geq 20 triệu đồng/tháng chiết khấu 2%.
 - + Doanh số mua \geq 500 triệu đồng/tháng, chiết khấu: nhóm I là 4%, nhóm II là 7%, nhóm III là 10%.
 - + Doanh số mua \geq 1,5 tỷ đồng/tháng, chiết khấu: nhóm I là 5%, nhóm II là 15%, nhóm III là 20%.
- Số chiết khấu này có thể chiết khấu trên hóa đơn sau; hay sau khi thanh toán hoặc bằng các sản phẩm theo đề nghị của khách hàng.

- Thời gian nợ trong 30 ngày. Tùy theo khách hàng công ty có thể yêu cầu thanh toán trước khi nhận hàng và có chính sách bổ sung tùy vào doanh số đơn hàng.

b. Về ủy quyền cho dự thầu:

- Về ủy quyền cho các công ty dự thầu khối điều trị: thời gian nợ không quá 90 ngày; các khách hàng mới ủy quyền phải thanh toán trước khi nhận hàng và có chính sách ưu đãi cụ thể khi trúng thầu có số lượng cao.

- Xem xét, hạn chế cho độc quyền các sản phẩm chủ lực của công ty.

8. Chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2018:

- Công ty có kế hoạch quyết toán sớm và kiểm toán sớm để chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2018 trong quý I hoặc đầu quý II năm 2019.

- Chuẩn bị các nghị quyết thuộc HĐQT quyết định.

- Chuẩn bị các dự thảo nội dung báo cáo theo quy định của công ty cổ phần; các báo cáo để trình Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2018.

- Chuẩn bị phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.

9. HĐQT thông nhất:

- Xem xét, cân đối giá bán một số sản phẩm, điều chỉnh một số chính sách cho phù hợp để tăng doanh thu năm 2019; nhất là các sản phẩm trong danh mục được công nhận sản phẩm khoa học công nghệ.

- Tăng cường thu hồi công nợ, nhất là khối điều trị, các công ty có nợ lớn, kéo dài để giảm chi phí lãi vay, tăng hiệu quả.

- Tiếp tục phối hợp nghiên cứu các sản phẩm mới về thực phẩm chức năng; sản phẩm từ dược liệu; các sản phẩm gia công từ dược liệu của khách hàng. Thúc đẩy số đăng ký các sản phẩm dược liệu của công ty và của một số khách hàng.

- Năm 2019 tuy gặp nhiều khó khăn nhưng công ty phấn đấu từ nay đến cuối năm thực hiện đạt các chỉ tiêu năm 2019.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019:

- Trên cơ sở phân tích kết quả hoạt động năm 2018 và tình hình những tháng đầu năm 2019 của Chủ tịch HĐQT báo cáo xây dựng các chủ trương, chính sách, định hướng cho hoạt động năm 2019.

- Tập trung công tác quản trị, giám sát và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội cổ đông niên độ tài chính năm 2018.

- Tùy điều kiện sẽ tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý để thảo luận, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của công ty kịp thời, qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, HĐQT sẽ có ý kiến đóng góp trong việc điều hành kịp thời.

- Ngoài ra HĐQT sẽ tổ chức các phiên họp bất thường nếu có đề giải quyết, xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT; theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

HĐQT xin báo cáo những công việc HĐQT đã thực hiện trong năm 2018 và phương hướng hoạt động trong năm 2019 của HĐQT công ty.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban TGD,
- Quý cổ đông;
- Lưu : NS-HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Bình



Mỹ Tho, ngày 30 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2018 của Công ty Cổ phần Dược phẩm (CPDP) Tipharco.

Công ty báo cáo tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty CPDP Tipharco và làm cơ sở để trình HĐQT, Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, Hội nghị người lao động năm 2019 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2018:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Khó khăn:

- Từ đầu năm 2018 tình hình chung còn gặp một số khó khăn trong sản xuất kinh doanh, nhất là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dược phẩm; tình hình cạnh tranh giá cả trong lĩnh vực bán hàng trên thị trường, tình hình cạnh tranh trong đấu thầu cung ứng cho khối điều trị giữa các doanh nghiệp trong nước, hàng nhập khẩu, hàng của doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại Việt Nam, hàng giả cũng làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tình hình giá cả nguyên vật liệu có lúc tăng đột biến do nguồn cung ứng gián đoạn làm cho giá cả tăng, giảm bất thường. Nhất là phải mua nguyên liệu đúng nguồn đăng ký theo quy định của Cục Quản lý dược làm cho doanh nghiệp khó khăn và bị tình trạng ép giá.

- Cuối năm 2017 giá điện tăng 6,08%; giá xăng, dầu không ổn định; lương tối thiểu vùng Nhà nước điều chỉnh tăng từ ngày 01/01 hàng năm tăng 6,32% nên tiền lương, các khoản bảo hiểm xã hội tăng làm ảnh hưởng đến các chi phí sản xuất kinh doanh của công ty.

- Do giá nguyên liệu không ổn định nên thị trường tiêu thụ cũng giảm nhiều; khối điều trị tập trung các sản phẩm chủ lực dùng cho đấu thầu quốc gia, còn các sản phẩm khác trúng thầu giảm, khối điều trị dự kiến số lượng cao khi trúng thầu thực tế mua giảm, nợ kéo dài nên việc cung ứng thầu gặp nhiều khó khăn hơn.

- Trong năm 2018 hàng công ty bị làm giả phát hiện ở nhiều nơi (Cần Thơ, TP. HCM,...) đã ảnh hưởng nhiều đến uy tín và doanh thu của công ty.

2. Thuận lợi:

- Với sự đồng thuận của HĐQT, sự thống nhất điều hành linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc và sự phấn đấu của toàn thể CBNV khắc phục những khó khăn để phấn đấu hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 do Đại hội cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động thông qua.

- Được sự hỗ trợ của UBND tỉnh, các ngành, các đối tác, đặc biệt là sự chấp nhận của thị trường, khối điều trị trong cả nước các sản phẩm của Tipharco sản xuất.

- Trong năm qua công ty tham gia đấu thầu vào khối điều trị trong, ngoài tỉnh, ủy quyền cho đấu thầu hàng công ty sản xuất và trúng thầu vào khối điều trị trên 40 sản phẩm với giá trị trên 67 tỷ đồng. Từ đó, đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động và góp phần hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch của công ty năm 2018.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2018:

- Các chỉ tiêu thực hiện so với với kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so KH
1	Tổng doanh thu	Triệu.đ	330.000	281.772	85,39%
	TĐ: Doanh thu sản xuất	Triệu.đ	300.000	243.000	81,00%
2	Các khoản nộp NSNN	Triệu.đ		4.500	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu.đ	14.000	14.028	100,20%
4	Thu nhập b/q người LĐ	1.000 đ	8.500	8.506	100,07%

Các khoản nộp NSNN bao gồm thuế nhập khẩu, thuế GTGT hàng nhập khẩu.

Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Ban điều hành cùng toàn thể người lao động trong công ty đã nỗ lực vượt qua những khó khăn để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết Đại hội cổ đông; Hội nghị người lao động thông qua. (Trừ chỉ tiêu về doanh thu)

2. Những công việc thực hiện được ở các lĩnh vực:

2.1. Về kinh doanh:

- Cùng cố thị trường trong tỉnh và đã mở rộng thị trường các khu vực Miền Tây, Miền Đông, Tây Nguyên, Miền Trung, Hà Nội và các tỉnh lân cận thông qua hệ thống các công ty cùng ngành để phát triển và ủy quyền đấu thầu vào khối điều trị.

- Các hoạt động kinh doanh được củng cố, xây dựng đội ngũ bán hàng, tiếp thị ngày càng hoàn thiện hơn, chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng thiết thực hơn và được khách hàng đồng hành, gắn bó với sản phẩm của công ty.

- Luôn cải tiến nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, xây dựng hệ thống bán buôn, bán lẻ đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo quy định của Ngành y tế.

- Cùng cố các chi nhánh để nâng cao phục vụ khách hàng, cung ứng sản phẩm công ty sản xuất đến khối điều trị và người tiêu dùng.

2.2. Về sản xuất:

- Sắp xếp, bố trí, cơ cấu các nhà máy sản xuất phù hợp trong sản xuất và có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, điện, nước, các chi phí khác,... để giảm giá thành sản phẩm.

- Tăng cường việc cải tiến các mẫu mã, quy trình sản xuất, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp tục đầu tư kinh phí thử tương đương sinh học cho một số sản phẩm chủ lực, đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến hơn, công suất cao các dây chuyền sản xuất.

- Xây dựng thương hiệu thông qua việc phối hợp với tạp chí thương hiệu Việt. Công ty tiếp tục đạt được Thương hiệu uy tín 2018.

- Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu đã đưa vào hoạt động và được Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế xét công nhận đạt tiêu chuẩn GMP. Công ty đang đầu tư, liên kết với các cơ sở, trường đại học để nghiên cứu nuôi trồng, chiết xuất các dạng dược liệu trong nước để phục vụ cho nhà máy sản xuất.

Trên cơ sở đó công ty sẽ nâng cao năng lực sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu trong nước để đa dạng hóa sản phẩm góp phần phục vụ tốt cho công tác chăm sóc sức khỏe.

2.3. Về nhân sự, tiền lương:

Công ty luôn xem con người là tài sản quý, vì vậy công tác quản trị nhân sự luôn được chú trọng, công ty tập trung đầu tư, tạo mọi điều kiện, môi trường làm việc để phát huy tốt năng lực, trí tuệ của tập thể và cá nhân người lao động, sắp xếp bố trí đúng, phù hợp năng lực của cá nhân để nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh và một số lĩnh vực khác.

- Công ty từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động qua hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh để giữ và thu hút cán bộ, người lao động có năng lực cống hiến cho sự phát triển lâu dài của công ty.

2.4. Về hệ thống quản lý chất lượng:

- Công ty không ngừng cải tiến nâng cao về các mặt quản lý chất lượng, chuyên môn, nghiệp vụ, tuân thủ nghiêm ngặt quy định GMP-WHO, GLP, GSP; trong phân phối thực hiện GDP, GPP theo quy định của Ngành y tế.

- Năm 2018 công ty đạt được các danh hiệu: Chứng nhận của Hội Sở hữu trí tuệ, Cúp vàng thương hiệu Việt, Thương hiệu Việt phát triển bền vững, giấy chứng nhận Nhân hiệu nổi tiếng Việt Nam,... Tiếp tục duy trì danh hiệu doanh nghiệp khoa học công nghệ.

3. Về đầu tư phát triển:

- Nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng sản phẩm trong kinh doanh công ty đã đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất và kiểm tra chất lượng sản phẩm.

- Ngoài ra, công ty còn đầu tư liên kết nghiên cứu đề tài về sản phẩm dược liệu, tiếp tục đầu tư kinh phí thử tương đương sinh học cho các sản phẩm mới.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 :

1. Đặc điểm tình hình:

- Năm 2019 tình hình kinh tế trong nước đã có bước phát triển tốt, có triển vọng đạt cao hơn năm trước; công ty luôn được sự quan tâm hỗ trợ của lãnh đạo tỉnh, các ngành chức năng tạo điều kiện thuận lợi để công ty hoạt động và phát triển.

- Giá cả nguyên liệu, bao bì cũng tăng, giảm thường xuyên do nguồn nguyên liệu chưa ổn định. Đặc biệt đối với ngành Dược hầu hết nguyên vật liệu, bao bì đều phải nhập khẩu ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh.

- Hàng năm vào ngày 01/01 Nhà nước sẽ điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, giá xăng dầu do tăng phí bảo vệ môi trường,... làm cho các khoản chi phí đầu vào tăng theo.

- Tình hình cạnh tranh trong ngành sản xuất dược phẩm cũng còn nhiều khó khăn. Các chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp gặp nhiều cản trở do các điều kiện quy định khiến doanh nghiệp khó tiếp cận với các ưu đãi.

- Việc thực hiện quy định quản lý nhà thuốc bằng phần mềm kết nối do Ngành y tế chủ trương chưa đồng bộ còn nhiều bất cập nảy sinh tiêu cực ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- Để được đứng vững trên thị trường và phát triển thì các doanh nghiệp tự định hướng, cải cách trong quản lý điều hành; chính sách kinh doanh cho phù hợp với từng thời điểm. Trước hết là chi phí tiền lương, các khoản bảo hiểm, giá điện, xăng dầu tăng làm cho các chi phí đều tăng cũng làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trong nước.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ tăng
1	Tổng doanh thu sản xuất	Triệu.đ	270.000	10,00%
2	Các khoản nộp NSNN (Theo luật)	Triệu.đ		
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu.đ	15.500	9,93%
4	Thu nhập b/q người LĐ	1.000 đ	8.900	4,63%

3. Các giải pháp trọng yếu:

- Tập trung củng cố và phát triển nguồn nhân lực ổn định nhằm đáp ứng nhu cầu của công ty cũng như phục vụ cho các nhà máy sản xuất hiện nay và nhất là nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu.

- Củng cố, mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối, nâng cao hiệu quả hoạt động các Trung tâm dược phẩm, chi nhánh, nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo quy định của Ngành y tế.

- Củng cố, nâng cao hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm mới, xây dựng chương trình chăm sóc khách hàng, củng cố sự tăng trưởng nhóm sản phẩm chủ lực và tập trung tăng trưởng doanh số bán trên thị trường trong cả nước.

- Xây dựng chính sách phân phối độc quyền một số sản phẩm có sản lượng cao, giá cả ổn định trong năm để tiêu thụ trong cả nước với phương thức thanh toán trước khi nhận hàng nhằm hạn chế rủi ro. Ủy quyền cho một công ty dự thầu rộng rãi trong cả nước và có chính sách ưu đãi để khả năng trúng thầu cao.

- Quản lý chặt về chi phí, tiết kiệm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh để giảm chi phí đầu vào; sắp xếp, cải tiến hợp lý trong dây chuyền sản xuất để tăng năng suất lao động.

- Phối hợp với các cơ sở, trường đại học, các viện để đầu tư nghiên cứu, nuôi trồng dược liệu; nghiên cứu chiết xuất các dạng cao, bột từ dược liệu để sản xuất các sản phẩm từ dược liệu phục vụ sức khỏe cộng đồng. Tiếp tục đầu tư kinh phí để thử tương đương sinh học cho các sản phẩm chủ lực của công ty.

- Không ngừng cải tiến để nâng cao chất lượng, mẫu mã, nhóm sản phẩm chủ lực, các sản phẩm mới sản xuất từ dược liệu để phục vụ khối điều trị và thị trường trong cả nước.

- Đầu tư phát triển: Nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực sản xuất nhóm sản phẩm chủ lực công ty dự kiến đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị thiết yếu để phục vụ sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm.

Dự báo năm 2019 công ty còn gặp nhiều khó khăn do tác động từ bên ngoài, trong nước nhưng với định hướng đúng đắn của HĐQT, sự quản lý và điều hành thống nhất của Ban Tổng Giám đốc cùng với sự phấn đấu của toàn thể CBNV công ty sẽ vượt qua những khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 với hiệu quả cao nhất; ổn định việc làm tăng thu nhập cho người lao động.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban TGD;
- Các Đoàn thể,
- Lưu NS-HC.



Phạm Quang Bình

Tiền Giang, ngày 20 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty CPDP Tipharco;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CPDP Tipharco đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính 2018 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2018 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2018

1. Giám sát, kiểm tra việc quản lý việc thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2018 của Hội Đồng Quản Trị (HDQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2018 theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HDQT và Ban Điều hành.
3. Tham gia tất cả các cuộc họp của HDQT liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.
4. Đề xuất việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018
5. Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc cán bộ công nhân viên lao động Công ty về sai phạm của HDQT,

Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

II. Tình hình hoạt động của công ty

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc

- Ban kiểm soát nhận thấy các hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật
- Báo cáo quản trị công ty của Hội đồng quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như công tác chỉ đạo, điều hành công ty
- Tổng giám đốc và các cấp quản lý đã nỗ lực trong công tác thị trường, chỉ đạo sản xuất, kinh doanh trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông. Ban điều hành thường xuyên tổ chức các cuộc họp để triển khai nhiệm vụ, đưa ra các quyết sách kịp thời, phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

2. Về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty

Một số chỉ tiêu cụ thể (nguồn thông tin từ BCTC đã được kiểm toán)

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2018	31/12/2017	So với 31/12/2017
I. Tổng tài sản	264.2	276.7	95.4%
1. Tài sản ngắn hạn	141.4	159.8	88.5%
2. Tài sản dài hạn	122.7	116.8	105.05%
II. Tổng nguồn vốn	264.2	276.7	95.4%
1. Nợ phải trả	147.3	208.0	70.8%
2. Vốn chủ sở hữu	53.9	33.9	158.8%
Kết quả hoạt động kinh doanh			
Doanh thu bán hàng	281.7	304.4	92.5%
Lợi nhuận trước thuế	14.0	13.5	103.2%
Lợi nhuận sau thuế	12.2	10.6	115.4%

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 của Công ty được thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong báo cáo tài chính. Trong báo cáo tài chính không có ngoại trừ của Công ty kiểm toán.

- Trong năm 2018, Ban Kiểm Soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của

Công ty đều tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Công ty đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Về công tác quản trị và điều hành

a. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành theo thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

b. Ban Điều hành và bộ máy quản lý

- Ban Kiểm Soát nhận thấy rằng Ban Điều hành luôn bám sát việc chỉ đạo và điều hành các hoạt động Sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực ... đáp ứng theo yêu cầu thực hiện các mục tiêu và định hướng chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả cao.

- Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, có tâm huyết, vững công tác chuyên môn, ý thức kỷ luật cao đã góp phần quan trọng vào kết quả SXKD năm 2018 của Công ty.

c. Về tình hình tài chính của công ty

- Sổ sách kế toán rõ ràng, minh bạch; việc tính toán, ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đúng nguyên tắc; việc luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ hợp pháp, hợp lệ.

- Công tác kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

d. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách đối với người lao động.

- Trong năm vừa qua, mặc dù sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng thu nhập bình quân của người lao động vẫn ổn định.

- Chế độ cho người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật lao động

III. Kiến Nghị và Kết luận

1. Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, để người lao động có đầy đủ: Kiến thức, Kỹ năng, Thái độ nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD trong những năm tới.
2. Tinh giản bộ máy sao cho gọn nhẹ hiệu quả.
3. Ban lãnh đạo cần tiếp tục tăng cường hơn nữa việc xúc tiến mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm sản xuất nhằm phát huy hết công suất thiết bị hiện có đồng thời cũng để nâng cao trình độ, tay nghề đối với người lao động.
4. Chủ động dự trữ hợp lý, tiết kiệm, tránh lãng phí, không để tồn đọng vốn nhưng luôn đáp ứng được yêu cầu sản xuất, kinh doanh của công ty. Cần chú trọng hơn nữa công tác thị trường, tiếp thị bán hàng để phát huy hết công suất máy móc thiết bị.
5. Phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa chính quyền và tổ chức các đoàn thể, duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc thực hiện Thỏa ước LĐTT, chăm lo đời sống, vật chất để thực sự người lao động an tâm cống hiến cho công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm tài chính 2018. Ban Kiểm soát rất mong toàn thể Quý vị cổ đông với trí tuệ và trách nhiệm của mình đóng góp những ý kiến thiết thực cho Công ty nhằm đưa công ty phát triển bền vững, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động cũng như quyền lợi của cổ đông.

Xin cảm ơn HĐQT, bộ máy điều hành và tất cả người lao động trong công ty cùng toàn thể quý vị cổ đông đã hợp tác và giúp đỡ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc quý vị Sức khỏe - Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Dương Thị Thúy Liễu



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam

AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế

Member firm of PKF International.

Số: 085/2019/BC KT. CT. 00007



Accountants & business advisers

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 13 tháng 03 năm 2019, từ trang 4 đến trang 33 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



TRANG ĐẮC NHA

Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2111-2018-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH CẦN THƠ

Thành phố Cần Thơ, ngày 13 tháng 03 năm 2019

NGUYỄN THỊ THANH MINH

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0068-2018-009-1

Số : 115-BC/HĐQT

Mỹ Tho, ngày 30 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO

Trích lập và sử dụng Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018**

- Căn cứ Thông tư số 12/2016/TTLT-BKH-CN-BTC ngày 28/06/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ tài chính hướng dẫn nội dung chi và quản lý quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CPDP Tipharco;

- Căn cứ vào nhu cầu phát triển khoa học tại Công ty CPDP Tipharco;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động và sử dụng Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ Công ty CPDP Tipharco;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội báo cáo trích lập, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

1. Báo cáo trích lập, sử dụng Quỹ phát triển KH và CN năm 2018:

- • Số dư quỹ năm trước chuyển sang	:	2.200.000.000 đồng
• Trích quỹ năm 2018	:	0 đồng
• Sử dụng quỹ trong năm 2018	:	0 đồng
• Số dư chuyển sang năm 2019	:	2.200.000.000 đồng

2. Kế hoạch sử dụng:

Công ty có kế hoạch sử dụng để thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ ,.....trong thời gian tới.

3. Kế hoạch trích Quỹ phát triển KH-CN năm 2019

Năm 2019 Công ty không trích thêm Quỹ phát triển Khoa học và công nghệ.

Xin báo cáo trước Đại hội.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quang Bình

Mỹ Tho, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
Đề nghị phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco và các sửa đổi điều lệ được Đại hội cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

Căn cứ nội dung cuộc họp HĐQT ngày 12 tháng 3 năm 2019 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018; dự kiến chi trả cổ tức, phân phối các quỹ như sau.

(Số liệu được kiểm toán)

Hội đồng quản trị trình Đại hội đề nghị phân phối lợi nhuận như sau:

1.	Lợi nhuận trước thuế	:	14.028.138.473	đồng
2.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	1.789.323.656	đồng
3.	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	:	12.238.814.817	đồng
3.1.	Chi trả cổ tức 17%/năm (*)	:	9.177.020.000	đồng
3.2.	Trích quỹ đầu tư phát triển	:	2.318.476.780	đồng
3.3.	Trích quỹ khen thưởng + phúc lợi	:	743.318.037	đồng

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của công ty nêu trên.

Trân trọng kính chào.

(*) Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu đúng phương án phát hành được Đại hội thông qua.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu : VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Bình

CTY CPDP TIPHARCO

Số : ~~109~~-TTr/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Tho, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco và các sửa đổi điều lệ được Đại hội cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Căn cứ nội dung cuộc họp HĐQT ngày 12 tháng 3 năm 2019 về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và chi trả cổ tức, phân phối các quỹ như sau.

(Số liệu dự kiến)

Hội đồng quản trị trình Đại hội dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:

1. Lợi nhuận trước thuế	:	15.500.000.000	đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	3.100.000.000	đồng
3.1. Lợi nhuận sau thuế được phân phối	:	12.400.000.000	đồng
3.2. Chi trả cổ tức 16%/năm	:	10.105.523.200	đồng
3.3. Trích quỹ đầu tư phát triển	:	1.240.000.000	đồng
3.4. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	1.054.476.800	đồng

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội cổ đông dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 để công ty có kế hoạch chi trả cổ tức cho cổ đông.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu : NS-HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Bình

CTY CPDP TIPHARCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : *AD*-TT/HDQT

Mỹ Tho, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Mức chi thù lao của HDQT-BKS, thư ký
năm 2018 và dự toán mức chi năm 2019

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco và các sửa đổi điều lệ được Đại hội cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam-CN Cần Thơ kiểm toán;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông số 60/NQ/ĐHCĐ ngày 25/4/2018 về mức chi thù lao của HDQT, BKS, thư ký hàng tháng.

HDQT báo cáo chi thù lao năm 2018 và trình Đại hội cổ đông mức chi thù lao năm 2019 như sau:

1. Báo cáo chi thù lao, trích thưởng năm 2018 :

- Số tiền chi thù lao cố định đã chi trong năm 2018 là : 211.200.000 đ
- Mức chi cố định năm 2018.

2. Trình dự toán mức chi thù lao năm 2019:

Nhằm đảm bảo thù lao cho HDQT- BKS, Thư ký hoạt động, trong năm 2019 HDQT trình Đại hội cổ đông mức chi cố định năm 2019 là: 211.200.000 đồng.

- Mức trích bổ sung thù lao cho HDQT, BKS, BDH, Thư ký là 15%/số lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế.

- Chi phí hoạt động của HDQT và BKS, thư ký tính vào chi phí QLDN công ty. (Không tính thưởng.lợi nhuận vượt kế hoạch)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận :

- HDQT,BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu NS-HC.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Bình

SỐ: 116/HĐQT

Tiền Giang, ngày 30 tháng 05 năm 2019

PHƯƠNG ÁN

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018

Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu được Bộ Tài chính thông qua ngày 26/10/2015;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 với nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco.
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Mức tăng Vốn điều lệ dự kiến:**
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 53.982.500.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi ba tỷ chín trăm tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).
 - Số Vốn điều lệ dự kiến tăng: 9.177.020.000 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ một trăm bảy mươi bảy triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành: 63.159.520.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi ba tỷ một trăm năm mươi chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).
5. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa:** 917.702 cổ phiếu.
6. **Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá:** 9.177.020.000 đồng.



7. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.

8. **Hình thức phát hành:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

9. **Tỷ lệ chi trả cổ tức:** 17%/ Mệnh giá cổ phần.

10. **Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:17**

Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm 17 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 105 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 100:17 (tương đương 17%), cổ đông A nhận được 105 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Với 105 quyền, cổ đông này nhận được thêm 17,85 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 17 cổ phần mới, phần cổ phiếu lẻ thập phân (0,85 cổ phần) sẽ hủy bỏ.

11. **Thời gian thực hiện:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp.

12. **Đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung**

Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

13. **Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ trên Điều lệ hoạt động của Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp tương ứng với số Vốn điều lệ phát hành thành công sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.**

14. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu như Phương án trên;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;
- Sửa đổi điều khoản quy định mức Vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức Vốn điều lệ tăng lên sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung sau khi kết thúc đợt phát hành;

- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua !.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM QUANG BÌNH



Tiền Giang, ngày 20 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức - hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco như sau:

1. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Bộ tài chính và UBCK Nhà nước chấp thuận việc kiểm toán BCTC của các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;

- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các đề xuất nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Dương Thị Thúy Liễu

Số : 114-TTr/HĐQT

Mỹ Tho, ngày 30 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018**V/v Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức - hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco;

Căn cứ tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc Công ty tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất, việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ tình hình thực tế về việc quản trị điều hành hoạt động kinh doanh công ty, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Lưu tài liệu ĐHCD.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**Phạm Quang Bình**

Số: 117-TTr/HĐQT

Mỹ Tho, ngày 22 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018

(V/v Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018
Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2017 và Phụ lục sửa đổi kèm theo.

Kính thưa Quý cổ đông!

Hội đồng quản trị công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco và sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành nghề kinh doanh mới như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ghi chú
8	Trước điều chỉnh: Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Kinh doanh thuốc Tây các loại</i> Sau điều chỉnh: Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ thuốc và các sản phẩm do Công ty sản xuất; Bán lẻ vật tư y tế, trang thiết bị, dụng cụ y tế ngành y, dược; mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.</i>	4772	Điều chỉnh



<p>9</p> <p>Trước điều chỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, bao bì. - Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu. - Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, chế phẩm, bao bì. - Gia công, nhượng quyền, đại lý trong sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, nguyên liệu, hóa chất, bao bì, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế. - Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm chức năng. <p>Sau điều chỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, bao bì. - Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu. - Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu vắc xin, sinh phẩm, chế phẩm, bao bì. - Gia công, nhượng quyền, đại lý trong sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế, thực phẩm chức năng, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, nguyên liệu, hóa chất, bao bì, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế. - Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm chức năng. - Sản xuất tinh dầu từ thảo dược. 		<p>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</p>	<p>Điều chỉnh, bổ sung</p>
	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p><i>Chi tiết: Cho thuê quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản thuộc sở hữu gắn liền với đất đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất; Mua, bán, cho thuê nhà và quyền sử dụng đất không để ở.</i></p>	<p>6810</p>	<p>Bổ sung</p>
	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa</p> <p><i>Chi tiết: Kho chứa hàng hóa thông thường, kho đông lạnh.</i></p>	<p>5210</p>	<p>Bổ sung</p>

<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Chi tiết: Chuyển giao công nghệ và dịch vụ chuyển giao công nghệ; Dịch vụ nghiên cứu và phát triển sản phẩm.</i></p>	7490	Bổ sung
---	------	---------

Lý do điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh: Do nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty về các lĩnh vực trên nên cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Theo quy định Điều 49 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 Về đăng ký doanh nghiệp, khi bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh, doanh nghiệp gửi Thông báo đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Với các nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và có nghị quyết:

1. Chấp thuận việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh trên và sửa đổi Điều lệ công ty tương ứng với ngành nghề kinh doanh mới.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đã đăng ký và sửa đổi điều lệ công ty tương ứng với ngành nghề kinh doanh mới. -

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *la*



Phạm Quang Bình



CTY CPDP TIPHARCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Mỹ Tho, ngày 28 tháng 06 năm 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2018

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số lượng cổ phần:

Họ và tên người được ủy quyền tham dự và biểu quyết (nếu có):

STT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, Kế hoạch hoạt động năm 2019. (BC số 112-BC/HĐQT ngày 30/5/2019)			
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019. (BC số 111/TIPHARCO ngày 30/5/2019)			
3	Báo cáo của Ban kiểm soát (Báo cáo ngày 20/3/2019)			
4	Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2018 (BC số 085/2019/BCKT-CT.00007 ngày 13/3/2019)			
5	Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (TT ngày 20/3/2019)			
6	Tờ trình đề nghị Phân phối lợi nhuận năm 2018 (TT số 108-TTr/HĐQT ngày 14/3/2019)			
7	Tờ trình Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 (TT số 109-TTr/HĐQT ngày 14/3/2019)			
8	Tờ trình Mức chi thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2018 và dự toán mức chi năm 2019 (TT số 110-TTr/HĐQT ngày 14/3/2019)			

9	Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 (Phương án số 116/HĐQT ngày 30/5/2019)			
10	Báo cáo trích lập và sử dụng Quỹ Phát Triển KH và CN (Báo cáo số 115-BC/HĐQT ngày 30/5/2019)			
11	Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (TT số 114-TTr/HĐQT ngày 30/5/2019)			
12	Tờ trình Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh (TT số 117-TTr/HĐQT ngày 22/6/2019)			

Ghi chú: Quý cổ đông đánh (x) vào 1 trong 3 ô theo dòng thứ tự đã chọn.
 Nếu Quý cổ đông có ý kiến khác ngoài 3 cột nêu trên thì ghi tóm tắt sau đây:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Cổ đông /
 người được ủy quyền**
 (Ký và ghi rõ họ tên)



Số:NQ/ĐHCD

Mỹ Tho, ngày 28 tháng 06 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Căn cứ Điều lệ Tổ chức - hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco;
Căn cứ các tờ trình, báo cáo do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2018 ngày 28/06/2019;
Căn cứ biên bản số: 118/BBĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco ngày 28/06/2019;

QUYẾT NGHỊ:

I. THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO ĐÃ TRÌNH TRƯỚC ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019:
Theo báo cáo số 112-BC/HĐQT ngày 30/5/2019 của HĐQT.

*** Kết quả biểu quyết Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,
- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Theo Báo cáo số 111/TIPHARCO ngày 30/5/2019 của Tổng Giám đốc.

*** Kết quả biểu quyết báo cáo kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,
- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %



- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát:

Theo báo cáo ngày 20/3/2019 của Ban Kiểm soát.

*** Kết quả biểu quyết báo cáo của Ban kiểm soát.**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

4. Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty Kiểm toán năm 2018:

Báo cáo kiểm toán độc lập số 085/2019/BCKT-CT.00007 ngày 13/3/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - CN Cần Thơ.

*** Kết quả biểu quyết báo cáo kiểm toán độc lập năm 2018 số 085/2019/BCKT-CT.00007 ngày 13/3/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam-CN Cần Thơ.**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

5. Báo cáo trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển KH và CN:

Theo Báo cáo số 115-BC/HĐQT ngày 30/5/2019 của HĐQT.

*** Kết quả biểu quyết Báo cáo trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển KH và CN**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

II. THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH GỒM:

1. Tờ trình đề nghị phân phối lợi nhuận năm 2018:

Theo tờ trình số 108-TTr/HĐQT ngày 14/3/2019 của HĐQT.

* Kết quả biểu quyết phân phối lợi nhuận năm 2018

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

2. Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019:

Theo tờ trình số 109-TTr/HĐQT ngày 14/3/2019 của HĐQT.

* Kết quả biểu quyết dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

3. Tờ trình mức chi thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2018, dự toán mức chi năm 2019:

Theo tờ trình số 110-TTr/HĐQT ngày 14/3/2019 của HĐQT.

* Kết quả biểu quyết Mức chi thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2018, dự toán mức chi năm 2019:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %



- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

4. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Theo tờ trình ngày 20/3/2019 của Trưởng Ban Kiểm soát.

*** Kết quả biểu quyết về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

5. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.

Theo Phương án số 116/HĐQT ngày 30/05/2019 của Hội đồng quản trị.

*** Kết quả biểu quyết Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

6. Tờ trình thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc:

Theo tờ trình số 114-TTr/HĐQT ngày 30/5/2019 của HĐQT.

- Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc Ông Phạm Quang Bình, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

*** Kết quả biểu quyết tờ trình thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

7. Tờ trình Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Theo tờ trình số 117-TTr/HĐQT ngày 22/6/2019 của HĐQT.

*** Kết quả biểu quyết tờ trình Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.**

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : CP. Trong đó,

- Số phiếu tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu có ý kiến khác : CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không hợp lệ : CP, chiếm tỉ lệ %

III. ỦY QUYỀN:

Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho HĐQT triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội theo đúng Điều lệ quy định tại Công ty và pháp luật hiện hành. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại đại hội.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 ngày 28/06/2019 thông qua và được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018
CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Quang Bình**

